

Số: 29 /BC-UBND

Phường Đức, ngày 13 tháng 3 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Công tác kiểm soát thủ tục hành chính triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử quý I năm 2022**

UBND phường Phường Đức báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) quý I năm 2023 trên địa bàn phường như sau:

#### **I. Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính:**

##### **1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (TTHC):**

Tại UBND phường không có thẩm quyền để thực hiện nội dung này.

##### **2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL:**

Tại UBND phường không có thẩm quyền để thực hiện nội dung này.

##### **3. Việc công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC:**

UBND phường đã chỉ đạo cán bộ làm đầu mối kiểm soát TTHC thực hiện tổ chức niêm yết công khai các danh mục Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường được UBND tỉnh quy định, tại trụ sở UBND phường, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch. Đồng thời, UBND phường cũng đã thực hiện công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên trang thông tin điện tử phường.

UBND phường đã tổ chức công khai, niêm yết các thủ tục hành chính mới do UBND Tỉnh ban hành:

-Tổng số văn bản có quy định thủ tục hành chính: 16

-Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 630/75; trong đó số TTHC được công khai 630.

-Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương là 105/129 thủ tục do tỉnh ban hành (lý do: một số thủ tục địa phương không có)

##### **4. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC:**

Tại Quyết định 3141/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn. Tại phân danh mục tài nguyên và môi trường, có 3 lĩnh vực, tuy nhiên tại lĩnh vực Môi trường, thủ tục hành chính số 66 (mã: 1.004082 xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích) trùng với quy

trình lĩnh vực khoa học, công nghệ, môi trường, thủ tục số 68 (mã 1.008603 )(xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích), đề nghị xem xét bãi bỏ 1 thủ tục hành chính. (theo quyết định cấp xã có 13 lĩnh vực, 129 thủ tục, tuy nhiên qua đối chiếu nhận thấy có 2 thủ tục trùng nhau: “xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích”.

-Tổ chức rà soát 01 thủ tục liên thông: “Thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi”. Hiện nay không thể thực hiện được việc liên thông đăng ký thường trú, do việc đăng ký thường trú phải chứng minh chỗ ở hợp pháp của cha, mẹ, UBND phường không thể trực tiếp đi chứng minh chỗ ở hợp pháp mà người dân phải chứng minh chỗ ở hợp pháp theo thủ tục đăng ký thường trú. Do vậy, xem xét bỏ chứng minh chỗ ở hợp pháp cho trẻ đăng ký khai sinh, chỉ cần tích hợp giấy khai sinh trên hệ thống thì đủ điều kiện đăng ký thường trú như đăng ký bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi, thủ tục này mới được liên thông theo yêu cầu: “đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi”.

### **5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC:**

Thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 11/02/2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, UBND phường đã chỉ đạo thực hiện công khai địa chỉ, số điện thoại của cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên phiếu tiếp nhận hồ sơ cũng như bảng quy định tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân phường Phường Đức chưa nhận được phản ánh, kiến nghị nào của các tổ chức, cá nhân liên quan đến các quy định hành chính.

### **6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC: (từ 15/12/2022-13/3/2023)**

Tổng số hồ sơ Thủ tục hành chính đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: 113 hồ sơ (trực tuyến 14 hồ sơ, trực tiếp 99 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua: 0.

-Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 104 hồ sơ, trong đó 79 trước hạn, 10 đúng hạn, 15 trễ hạn.

-Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 9, trong đó trong hạn 9, quá hạn: 0.

### **7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:**

-UBND phường đã triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức phường, tổ chức niêm yết công khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã, phường, thị trấn theo quy định tại quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban

nhân dân các xã, phường, thị trấn tại bảng Niêm yết của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại và trên Trang thông tin điện tử phường với tổng số TTHC được công bố là: 129 TTHC và 44 thủ tục hành chính liên thông.

-Đến nay 100% (129/129) TTHC được triển khai dịch vụ toàn trình, một phần (mức độ 3, 4) và tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại với quy trình thiết lập và cung cấp cho cán bộ công chức, người dân (*Theo khoản 1 Điều 11 Nghị định 42/2022/NĐ-CP, từ ngày 15/8/2022, cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo 02 mức độ*). Đến nay đã nhận giải quyết 12 hồ sơ trực tuyến mức độ một phần (mức độ 3), 2 hồ sơ mức độ toàn trình (mức độ 4), đạt 13,46% trên tổng hồ sơ đã giải quyết 104%.

-Thực hiện 4 tại chỗ, đã giải quyết 34 hồ sơ/104 hồ sơ đã giải quyết (bao gồm tất cả các lĩnh vực) đạt 32,69% bao gồm các thủ tục: Đăng ký khai sinh; đăng ký khai tử; đăng ký kết hôn; xác nhận tình trạng hôn nhân và chứng thực bản sao trực tuyến.

-Đối với hồ sơ liên thông đã chuyển giải quyết 29 hồ sơ liên thông đi, liên quan đến chứng nhận quyền sử dụng đất và bảo trợ xã hội, trong đó đã trả kết quả 20 hồ sơ đúng hạn.

-Đối với liên thông đăng ký Thủ tục đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi, hoàn trả kết quả cho 22 hồ sơ đăng ký khai sinh.

## **8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử:**

Thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Lãnh đạo phường đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các bộ phận chuyên môn thực hiện số hóa hồ sơ trên phần mềm SSO của Tỉnh, đến nay có 99/99 hồ sơ được số hoá đạt 100%. Các hồ sơ giao dịch tại bộ phận TN&TKQ hiện đại phường đều được thực hiện trên phần mềm. Quán triệt việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử tuân theo quy trình được quy định tại Chương II Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, làm rõ trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong từng quy trình tiếp nhận, giải quyết để phản hồi cho tổ chức, cá nhân, đảm bảo việc phân công khoa học, các nội dung phản hồi chính xác, đúng thời hạn.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang được quản lý, lưu trữ bằng văn bản giấy sang dữ liệu điện tử để tích hợp, chia sẻ, khai thác; tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử được thực hiện hợp pháp, hợp lý, khoa học...Không yêu cầu tổ chức, cá nhân khai, nộp lại những dữ liệu mà cơ quan thực hiện thủ tục hành chính đang quản lý hoặc đã được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ. Tối đa hóa các bước thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của tổ chức, cá nhân và cơ quan có thẩm quyền. Việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử không làm tăng phí, lệ phí ngoài quy định của pháp luật.

## **9. Công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC:**

Ngoài việc giám sát của Đảng uỷ, HĐND và UBND, các đoàn thể, UBND phường thường xuyên tuyên truyền để người dân tham gia giám sát hoạt động cải cách TTHC của các cơ quan hành chính Nhà nước, qua đó góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, tính chuyên nghiệp trong quá trình giải quyết công việc có liên quan đến TTHC của đội ngũ cán bộ, công chức, đồng thời thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai TTHC, nội dung, địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức tại trụ sở UBND để người dân và doanh nghiệp biết, theo dõi và thực hiện.

Ngoài ra, công tác Kiểm soát thủ tục hành chính còn được tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau, thông qua các hội nghị giao ban, tọa đàm, các buổi chào cờ đầu tháng, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC; lồng ghép thông tin về cải cách TTHC thông qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước... và các hình thức tuyên truyền khác nhằm giúp các đối tượng tiếp cận, khai thác, thông tin về TTHC thuận tiện, nhanh chóng.

**10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC:** năm 2022 phường không có sáng kiến nào về cải cách TTHC.

#### **11. Về việc bố trí và sử dụng kinh phí kiểm soát TTHC**

UBND phường bố trí nguồn ngân sách theo quy định cho công tác kiểm soát TTHC. Đến nay việc sử dụng kinh phí theo kế hoạch và đảm bảo hiệu quả hoạt động.

#### **12. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

UBND phường chưa tổ chức kiểm tra, đánh giá nội bộ công tác cải cách hành chính, KSTTHC, ISO.

### **II. Đánh giá chung:**

#### **1. Ưu điểm:**

Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường được thực hiện tốt, chất lượng tiếp nhận, giải quyết TTHC được nâng lên, bước đầu đã tạo sự hài lòng cho tổ chức, công dân. Đội ngũ cán bộ, công chức từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân chuyển biến tích cực. Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch và bảo đảm thời gian quy định; thái độ ứng xử lịch sự, tôn trọng, niềm nở, thân thiện, tận tình không gây phiền hà cho tổ chức, công dân khi đến giao dịch.

#### **2. Tồn tại, hạn chế:**

Việc bố trí công chức còn kiêm nhiệm (vừa làm nhiệm vụ chuyên môn, vừa làm nhiệm vụ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) nên việc thực hiện công tác giải quyết TTHC đạt hiệu quả chưa cao so với yêu cầu đề ra. Việc thực hiện chứng thực điện tử còn lúng túng, chưa nắm rõ các bước và cách thức thực hiện; Số lượng hồ sơ trễ hạn còn cao; Sự phối hợp của người dân trong thực hiện đăng ký tài khoản dịch

vụ công và thực hiện đăng ký hồ sơ trực tiếp còn gặp nhiều khó khăn do vậy số lượng hồ sơ đăng ký mức độ 3, 4 còn thấp.

### **III. Phương hướng nhiệm vụ:**

Thực hiện báo cáo công tác kiểm soát TTHC định kỳ hàng quý theo đề cương báo cáo tại phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và báo cáo các công việc khác đã được giao nhiệm vụ tại các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố Huế về công tác kiểm soát TTHC.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC. Báo cáo UBND thành phố những vấn đề bất cập, vướng mắc (nếu có) .

- Duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính; về hành vi của cán bộ, công chức bằng hình thức thông báo công khai đường dây nóng, hòm thư góp ý.

- Tiếp tục tuyên truyền công tác kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị trên phương tiện thông tin để phản ánh kết quả công tác chỉ đạo điều hành, sáng kiến cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình cải cách quy trình giải quyết TTHC,...

### **IV. Đề xuất, kiến nghị:**

-Cần nêu rõ các thủ tục hành chính có thể thực hiện 4 tại chỗ khi đã đủ điều kiện, dù thủ tục hành chính đó có thời hạn giải quyết hồ sơ từ 2 ngày trở lên tại các quyết định công bố.

-Cần xem xét bỏ thủ tục chứng minh chỗ ở hợp pháp đối với trẻ em được khai sinh để thực hiện liên thông thủ tục “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi”. Chỉ thực hiện chứng minh chỗ ở hợp pháp đối với người chuyển đến, chuyển đi và tạm trú.

-Thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường, hướng dẫn các văn bản mới của các cấp liên quan đến KSTTHC để công chức chuyên môn cũng như công chức làm đầu mối biết và tổng hợp báo cáo đảm bảo đúng theo đề cương trên hệ thống phần mềm.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý I năm 2023 , UBND phường Phường Đức báo cáo UBND thành phố Huế./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT UBND phường;
- Công chức tại Bộ phận TN&TKQ phường;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Ngọc Dũng**



Biểu số  
II.04/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI  
UBND PHƯỜNG PHƯỜNG ĐỨC**  
Kỳ báo cáo: quý I năm 2023  
(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 13/3/2023)

- Đơn vị báo cáo:  
UBND phường Phường Đức  
- Đơn vị nhận báo cáo:  
UBND Thành phố Huế.

Đơn vị tính: TTHC/nhóm TTHC, triệu đồng %

STT	Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch	Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa	Phương án đơn giản hóa TTHC						Số tiền tiết kiệm được	Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa
			Số lượng TTHC giữ nguyên	Số lượng TTHC bãi bỏ	Số lượng TTHC sửa đổi bổ sung	Số lượng TTHC thay thế	Số lượng TTHC liên thông	Số lượng TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
<b>I</b>	<b>THEO KẾ HOẠCH RÀ SOÁT CỦA UBND CẤP THÀNH PHỐ</b>										
<b>1</b>	<b>TTHC/Nhóm TTHC quy định tại VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND cấp tỉnh</b>										
	2	1	0	1	0	0	1				
<b>Tổng</b>											

Phường Đức, ngày 13 tháng 3 năm 2023

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Ngọc Dũng**

Biểu số II.05a/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ  
QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH  
TẠI UBND PHƯỜNG PHƯỜNG ĐỨC**

**Kỳ báo cáo: quý I năm 2023**  
(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 13/3/2023)

**- Đơn vị báo cáo:**  
UBND phường Phường Đức  
**- Đơn vị nhận báo cáo:**  
UBND Thành phố Huế

Đơn vị tính: Số PAKN.

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN									Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý					Đang xử lý				
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính		
								Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ					
(1)	(2)	(3) =(4)+(5) =(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)= (9)+(10) =(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)= (14)+(15)	(14)	(15)	(16)	
	Không	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
<b>TỔNG CỘNG</b>		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

Phường Đức, ngày 13 tháng 3 năm 2023

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Ngọc Dũng**



**Biểu số II.06a/VPCP/KSTT**

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH  
CHÍNH TẠI UBND PHƯỜNG PHƯỜNG ĐỨC**

**Kỳ báo cáo: quý I năm 2023**

*(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 13/3/2023)*

**- Đơn vị báo cáo:**

UBND Phường Phường Đức

**- Đơn vị nhận báo cáo:**

UBND Thành phố Huế

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.*

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Tổng số	Hồ sơ đã giải quyết				Hồ sơ đang giải quyết		
			Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
	<b>Tổng cộng</b>	<b>113</b>	<b>104</b>	<b>79</b>	<b>10</b>	<b>15</b>	<b>9</b>	<b>9</b>	<b>0</b>
1	Bảo trợ xã hội (Cấp huyện)	<u>25</u>	<u>23</u>	<u>18</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>2</u>	<u>2</u>	<u>0</u>
2	Chứng thực	<u>7</u>	<u>7</u>	<u>7</u>	<u>0</u>	<u>0</u>	<u>0</u>	<u>0</u>	<u>0</u>
3	Đất đai (Cấp huyện)	<u>11</u>	<u>4</u>	<u>4</u>	<u>0</u>	<u>0</u>	<u>7</u>	<u>7</u>	<u>0</u>
4	Hộ tịch	<u>70</u>	<u>70</u>	<u>50</u>	<u>8</u>	<u>12</u>	<u>0</u>	<u>0</u>	<u>0</u>

*Phường Đức, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Ngọc Dũng**

Biểu số  
II.07b/VPCP/KSTT

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA PHƯỜNG PHƯỜNG ĐỨC**

**Kỳ báo cáo: quý I năm 2023**  
(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 13/3/2023)

- Đơn vị báo cáo: UBND  
PHƯỜNG PHƯỜNG ĐỨC  
- Đơn vị nhận báo cáo: UBND  
THÀNH PHỐ HUẾ

**Đơn vị tính: TTHC, %.**

**I.SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC phường	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)+14)	(12)	(13)	(14)
1	Nông nghiệp và phát triển nông thôn	10			10					10			10
2	Nội vụ	14			14					14			14
3	Lao động thương binh và xã hội	17			17					17			17
4	Công thương	02			02					02			02
5	Giáo dục và đào tạo	05			05					05			05
6	Văn hóa-thể thao	07			07					07			07
7	Thanh tra	07			07					07			07
8	Tài nguyên và môi trường	06			06					06			06

9	Tư pháp	44			44					44			44
10	Y tế	01			01					01			01
11	Xây dựng	01			01					01			01
12	Kế hoạch và đầu tư	03			03					03			03
13	Lĩnh vực quốc phòng	12			12					13			13
14	Thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (Trường hợp xóa đăng ký thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an cấp xã)					01			01	01			01
15	Trẻ em					01			01	01			01
16	Người có công (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)					42			42	42			42
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>129</b>			<b>129</b>	<b>44</b>			<b>44</b>	<b>173</b>			<b>173</b>

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA PHƯỜNG PHƯỜNG ĐỨC ĐỐI VỚI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHÁT SINH CỦA CÁC LĨNH VỰC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**

STT	Lĩnh vực	Cấp tỉnh		Cấp huyện		Bộ phận Một cửa phường Phường Đức			
		Số lượng TTHC	Tỷ lệ	Số lượng TTHC	Tỷ lệ	Số lượng TTHC quy định	Số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Số lượng TTHC phát sinh tại phường	Tỷ lệ%
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)

1	Nông nghiệp và phát triển nông thôn					10	0	0	
2	Nội vụ					14	14	0	
3	Lao động thương binh và xã hội					17	17	0	
4	Công thương					02	0	0	
5	Giáo dục và đào tạo					05	5	0	
6	Văn hóa-thể thao					07	7	0	
7	Thanh tra					07	4	0	
8	Tài nguyên và môi trường					06	6	0	
9	Tư pháp					44	36	34	44,15% (77 hồ sơ TTHC tiếp nhận)
10	Y tế					01	0	0	
11	Xây dựng					01	1	0	
12	Kế hoạch và đầu tư					03	3	0	
13	Lĩnh vực quốc phòng					12	12	0	
Tổng cộng						<b>129</b>	<b>105</b>	<b>34</b>	<b>44,15%</b>

Phường Đức, ngày 13 tháng 3 năm 2023

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Ngọc Dũng**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA BỘ, CƠ QUAN,  
ĐỊA PHƯƠNG**

**Kỳ báo cáo: quý I năm 2023**  
(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 13/3/2023)

- Đơn vị báo cáo:  
UBND phường Phường Đức  
- Đơn vị nhận báo cáo:  
UBND thành phố Huế

**Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.**

STT	Lĩnh vực	Mức độ	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
			Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
	TỔNG CỘNG								
	DVCTT DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO								
	CẤP XÃ								
I	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)								
1	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	3	1						
2	Thủ tục đăng ký kết hôn	3	1	1	1			1	
3	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	3	1	1	0				0
4	Đăng ký khai tử	3	1	1	0				0
5	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	3	1						
6	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	3	1						
7	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	3	1						
8	Đăng ký khai sinh lưu động	3	1						
9	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	4				1	1	22	1
10	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	4				1	0		
11	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai	4				1	1	0	0

	sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi								
12	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	4				1	1	0	0
13	<b>Thủ tục đăng ký khai sinh</b>	<b>4</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>
II	Người có công (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)								
1	Thăm viếng mộ liệt sĩ	4				1	1	0	0
	DVCTT DO BỘ, CƠ QUAN, UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI								
	CẤP XÃ								
I	Bảo trợ xã hội (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)								
1	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	3	1	1	0				0
2	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	3	1	1	0				0
3	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	4				1	1	0	0
4	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	4				1	1	0	0
5	Thủ tục Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	4				1			
6	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	4				1	1	0	0
7	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	4				1	1	0	0
8	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	4				1	1	0	0
9	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp	4				1	1	0	0

	Giấy xác nhận khuyết tật								
10	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	4				1	1	0	0
11	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	4				1	1	0	0
12	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	4				1	1	0	0
13	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	4				1	1	0	0
14	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	4				1	1	0	0
II	Các cơ sở giáo dục khác (Bộ Giáo dục và Đào tạo)								
1	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	4				1	1	0	0
2	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	4				1	1	0	0
3	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	4				1	1	0	0
4	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	4				1	1	0	0
5	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	4				1	1	0	0
III	Chính sách Thuế (Bộ Tài chính)								
1	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải								0
IV	Chứng thực (Bộ Tư pháp)								

1	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	3	1	1	0				0
2	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	3	1	1	0				0
3	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	3	1	1	0				0
4	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	3	1	1	0				0
5	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	3	1	1	0				0
6	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	3	1	1	0				0
V	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)								
1	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	3	1	0	0				0
2	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	3	1	1	0				0
3	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	3	1	1	0				0
4	<b>Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>				<b>1</b>
5	Đăng ký lại khai tử	3	1	1	0				0
6	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	3	1	1	0				0
7	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	4				1	1	0	0
8	Thủ tục đăng ký giám hộ	4				1	1	0	0
VI	Môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường)								
1	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	4				1	1	0	0
2	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	4				1	1	0	0
VII	Người có công (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)								
1	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	3	1	1	0				0
2	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại	3	1	1	0				0



	diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ								
3	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	3	1	1	0				0
4	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	3	1	1	0				0
5	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	3	1	1	0				0
6	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	3	1	1	0				0
7	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	3	1	1	0				0
8	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	3	1	1	0				0
9	Thủ tục "Đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương độc lập"	3	1	1	0				0
10	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm – pu – chia	3	1	1	0				0
11	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	4				1	1	0	0
12	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	4				1	1	0	0
13	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	4				1	1	0	0
14	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	4				1	1	0	0
15	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình	4				1	1	0	0

	hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý								
16	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	4				1	1	0	0
17	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	4				1	1	0	0
18	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	4				1	1	0	0
19	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	4				1	1	0	0
20	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	4				1	1	0	0
21	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	4				1	1	0	0
22	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	4				1	1	0	0
23	Thủ tục "Đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương độc lập"	4				1	1	0	0
VIII	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)								
1	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	3	0	0					0
2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	3	1	1	0				0
IX	Phổ biến giáo dục pháp luật (Bộ Tư pháp)								
1	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	4				1	1	0	0
X	Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)								
1	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	3	1	1	0				0
2	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	3	1	1	0				0
XI	Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Phát								

	triển nông thôn)								
1	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	4				1	0		0
2	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	4				1	0		0
XII	Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ)								
1	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	4				1	1	0	0
2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	4				1	1	0	0
3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	4				1	1	0	0
4	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	4				1	1	0	0
XIII	Thư viện (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)								
1	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	3	1	1	0				0
XIV	Tôn giáo Chính phủ (Bộ Nội vụ)								
1	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	3	1	1	0				0
2	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	4				1	1	0	0
3	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	4				1	1	0	0
4	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	4				1	1	0	0
5	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	4				1	1	0	0
6	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	4				1	1	0	0
7	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	4				1	1	0	0
8	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	4				1	1	0	0

9	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	4				1	1	0	0
10	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	4				1	1	0	0
XV	Trẻ em (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)								
1	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	4				1	1	0	0
2	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	4				1	1	0	0
3	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	4				1	1	0	0
4	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	4				1	1	0	0
XVI	Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)								
1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	4				1	0	0	0
XVII	Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)								
1	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	3	1	1	0				0

*Phường Đức, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Ngọc Dũng**